# 27B35HM

## 27" Full HD Display with 120Hz and Adaptive Sync

The AOC 27B35HM offers a 27" Full HD display with a 120Hz refresh rate, 1ms MPRT, and Adaptive Sync for smooth, responsive visuals. Enjoy eye comfort and an immersive viewing experience with low blue light, flicker-free technology, and a 3-side frameless design.

## Tính năng

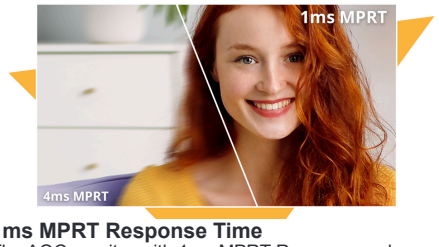


**1ms MPRT Response Time**
The AOC monitor with 1ms MPRT Response reduces significantly the motion blur, making fast-paced action look crisp and clear, providing an edge in reaction-sensitive games. More than speed, the AOC monitor with a 1ms MPRT is a seamless, fluid motion that immerses you in the virtual world. Whether navigating through a fast-paced racing game or engaged in a high-stakes battle, every millisecond counts.

**Đồng bộ hóa thích ứng**
Adaptive Sync là tính năng giúp đồng bộ tần số quét dọc của màn hình với tốc độ khung hình được cung trên GPU, giúp trải nghiệm chơi game trở nên mượt mà hơn bằng cách loại bỏ hiện tượng giật hình, xé hình và giật hình.

**Giảm ánh sáng xanh**
AOC Lowblue Light bảo vệ bạn khỏi ánh sáng xanh có hại, trong thời gian dài, gây mỏi mắt, đau đầu và rối loạn giấc ngủ. Tính năng Lowblue Light của chúng tôi giúp giảm các bước sóng có hại phát ra mà không làm mất đi thành phần màu sắc, giúp bạn sử dụng màn hình trong thời gian dài mà không bị mỏi mắt.

**Chống nháy hình**
Công nghệ chống nháy hình của AOC sử dụng tấm đèn nền DC (Dòng điện một chiều), giảm mức độ nhấp nháy của ánh sáng. Giảm thiểu tối đa tình trạng mỏi mắt và mệt mỏi, chơi game trong thời gian dài mà không bị mỏi mắt.

**Thiết kế không viền**
Ngoài việc trông hiện đại và hấp dẫn, thiết kế không khung viền còn cho phép sắp xếp nhiều màn hình một cách liền mạch. Con trỏ/cửa sổ của bạn sẽ không còn bị mất trong vùng mờ tối của viền màn hình khi nhiều màn hình được đặt cạnh nhau

**Tần số quét 120Hz**
Trang bị cho mình một màn hình với tần số quét gấp đôi so với các màn hình khác và nói lời tạm biệt với hiện tượng giật hình và chuyển động mờ nhòe. Với tốc tần số quét 120Hz, mỗi khung hình được hiển thị một cách sắc nét và liên tục, giúp bạn có thể căn chỉnh bắn chuẩn xác và chiêm ngưỡng các cuộc đua tốc độ cao cực kì đã mắt.

| TỔNG QUAN | |
|---|---|
| **Tên mẫu** | 27B35HM |
| **Thương hiệu** | AOC |
| **Kênh** | B2C |
| **Dòng sản phẩm** | Basic-line |
| **Dòng thiết kế** | B3 |
| **Ngày ra mắt (dự kiến)** | 01/12/2024 |
| **EAN** | 4038986182218 |

| HIỂN THỊ THÔNG TIN | |
|---|---|
| **Kích thước màn hình (inch)** | 27,0 |
| **Kích thước màn hình (cm)** | 68,6 |
| **Phẳng/Cong** | Flat |
| **Độ cứng của màn hình hiển thị** | 3H |
| **Xử lý bảng điều khiển** | Antiglare (AG) |
| **Mật độ điểm ảnh (mm)** | 0,3114 |
| **Điểm ảnh trên mỗi inch** | 82,0 |
| **Độ phân giải của bảng điều khiển** | 1920x1080 |
| **Tỷ lệ khung hình** | 16:9 |
| **Loại bảng điều khiển** | VA |
| **Loại đèn nền** | WLED |
| **Max Tốc độ làm mới** | 100 Hz |
| **Thời gian phản hồi GtG** | 4 ms |
| **Thời gian phản hồi MPRT** | 1 ms |
| **Tỷ lệ tương phản tĩnh** | 3000:1 |
| **Tỷ lệ tương phản động** | 20M:1 |
| **Góc nhìn (CR10)** | 178/178 |
| **Màu sắc màn hình hiển thị** | 16.7 Million |
| **Brightness in nits** | 250 cd/m² |

| TÍNH NĂNG VIDEO | |
|---|---|
| **Công nghệ đồng bộ (VRR)** | Adaptive Sync |
| **Công nghệ loại bỏ ánh sáng xanh** | Low Blue Light |
| **Không gian màu (sRGB) CIE 1931 %** | 101,7 |
| **Không gian màu (sRGB) CIE 1976 %** | 96,8 |
| **Không gian màu (DCI-P3) CIE 1931 %** | 75,0 |
| **Không gian màu (DCI-P3) CIE 1976 %** | 77,1 |
| **Không gian màu (Adobe RGB) CIE 1931 %** | 75,4 |
| **Không gian màu (Adobe RGB) CIE 1976 %** | 82,9 |
| **Flicker-Free** | Flicker Free |

| THÔNG TIN TỦ | |
|---|---|
| **Màu viền (mặt trước)** | Black |
| **Màu tủ (mặt sau)** | Black |
| **Lớp hoàn thiện tủ (mặt sau)** | Texture |
| **Chân đế có thể tháo rời** | Có |
| **Khóa Kensington** | Có |
| **Giá treo tường Vesa** | 100x100 |

| CÔNG THÁI HỌC | |
|---|---|
| **Nghiêng** | -5/25 |

| SỰ BỀN VỮNG | |
|---|---|
| **Chứng nhận TCO** | No |
| **WEEE** | Có |
| **Tuân thủ quy định REACH** | Có |
| **Tuân thủ chỉ thị RoHS** | Có |
| **Vỏ không chứa PVC/BFR** | Có |
| **Không chứa thủy ngân** | Có |
| **Vật liệu đóng gói có thể tái chế** | 100 % recycable |
| **Carton material** | Paper |

| CÔNG SUẤT TIÊU THỤ | |
|---|---|
| **Nguồn cấp điện** | External |
| **Công suất tiêu thụ khi bật (thông thường) tính bằng watt** | 20,0 |
| **Công suất tiêu thụ ở chế độ chờ tính bằng watt** | 0,3 |
| **Công suất tiêu thụ khi tắt tính bằng watt** | 0,3 |
| **Lớp năng lượng** | E |

| THÔNG TIN KẾT NỐI | |
|---|---|
| **HDMI** | HDMI 1.4 x 1 |
| **D-SUB (VGA)** | 1x |

| KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM | |
|---|---|
| **Kích thước sản phẩm bao gồm cả đế (RxCxS) mm** | 614.5 x 451.8 x 191.9 |
| **Kích thước sản phẩm không bao gồm đế (RxCxS) mm** | 614.5 x 363.1 x 35.2 |
| **Kích thước đóng gói (RxCxS) mm** | 690 × 432 x 103 |
| **Tổng trọng lượng bao gồm cả bao bì (tính bằng kg)** | 5,05 |
| **Trọng lượng tịnh không bao gồm bao bì (tính bằng kg)** | 3,05 |
| **Sản phẩm không kèm chân đế (kg)** | 2,73 |

| TRONG HỘP CÓ NHỮNG GÌ | |
|---|---|
| **Cáp HDMI** | 1.5 |
| **Bộ đổi nguồn** | Có |

| THÔNG TIN KHÁC | |
|---|---|
| **Thời hạn bảo hành** | 3 years |